

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 894/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 02 - 8 - 2022

V/v Ly hôn và tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lan

2. Bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 691/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp ly hôn và tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Thu T, sinh năm 1999 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 4, khu vực 7, phường N, thành phố Q, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Khắc Văn C, sinh năm: 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 2, khu vực 1, phường B, thành phố Q, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09 tháng 5 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hồ Thị Thu T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Khắc Văn C đăng ký kết hôn số 076/2018 ngày 30/7/2018 tại UBND phường B, thành phố Q, tự nguyện có tình cảm. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ anh C hạnh phúc bình thường đến năm 2021 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau về cách sống, lối sống, quan điểm sống đối lập nhau. Anh C không quan tâm đến vợ con, không tôn trọng chị, thường xuyên xúc phạm và đánh đập chị. Chị đã chịu đựng và nhẫn nhịn vì con nên bỏ qua để cho anh C có cơ hội sửa chữa nhưng

anh C vẫn không thay đổi. Đến tháng 3/2022 vợ chồng mâu thuẫn gay gắt và chị đã bỏ về nhà cha mẹ chị sống và ly thân từ đó cho đến nay không ai quan tâm đến ai.

Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nữa. Chị cương quyết xin ly hôn anh C để ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Khắc Hồ Thanh T, sinh ngày: 07/8/2019. Sức khỏe cháu bình thường, hiện nay đang ở với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự giải quyết, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Khắc Văn C: Tòa đã thực hiện việc tổng đạt thông báo theo quy định của pháp luật yêu cầu anh Khắc Văn C đến Tòa làm việc nhiều lần nhưng anh C không đến.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn anh Khắc Văn C không chấp hành việc có mặt theo giấy triệu tập của Tòa. Đồng thời đề nghị:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị Thu T ly hôn anh Khắc Văn C.
- Về nuôi con chung:
 - + Giao con chung: Khắc Hồ Thanh T, sinh ngày: 07/8/2019 cho chị Hồ Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng.
 - + Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu nên Tòa không giải quyết.
- Về tài sản chung: Tòa không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Chị Hồ Thị Thu T là nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Còn anh Khắc Văn C là bị đơn trong vụ án đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, nên theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Quan hệ hôn nhân giữa chị Hồ Thị Thu T và anh Khắc Văn C là hôn nhân hợp pháp. Chị T xin ly hôn anh C vì tình cảm vợ chồng không còn là do vợ chồng không hợp nhau về cách sống, lối sống, quan điểm sống đối lập nhau. Anh C không quan tâm đến vợ con, không tôn trọng chị, thường xuyên xúc phạm và đánh đập chị. Chị đã chịu đựng và nhẫn nhịn vì con nên bỏ qua để cho anh C có cơ hội sửa chữa nhưng anh C vẫn không thay đổi. Đến tháng 3/2022 vợ chồng mâu thuẫn gay gắt và chị đã bỏ về nhà cha mẹ chị sống và ly thân từ đó cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay chị không còn tình cảm với anh C nên chị yêu cầu được ly hôn anh C. Quá trình giải quyết vụ án anh C vắng mặt không đến Tòa làm việc. Tòa đã tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật yêu cầu anh C đến Tòa làm việc, tạo điều kiện cho anh C hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh C vẫn vắng mặt.

Xét thấy hôn nhân giữa chị Trang và anh C không còn thương yêu, quý trọng, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống vợ chồng. Do đó hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó yêu cầu ly hôn của chị T là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị T và anh C có 01 con chung là cháu Khắc Hồ Thanh T, sinh ngày: 07/8/2019. Sức khỏe cháu bình thường, hiện nay đang ở với chị T. Khi ly hôn chị T xin nuôi cháu T. Về việc cấp dưỡng nuôi con chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Xét thấy hiện nay cháu Trúc còn nhỏ đang ở ổn định với chị T, cần sự chăm sóc tỉ mỉ của người mẹ và quen với môi trường sống của người trực tiếp nuôi dưỡng. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của cháu T, do đó yêu cầu nuôi con chung của chị T là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Hồ Thị Thu T phải chịu 300.000đồng.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị T là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Hồ Thị Thu T ly hôn anh Khắc Văn C.

2. Về nuôi con chung:

- Giao con chung: Khắc Hồ Thanh T, sinh ngày: 07/8/2019 cho chị Hồ Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản..

3. Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị Thu T phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003886 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q. Chị T đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSNDTP.Q;
- UBND phường B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hương